

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 15-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Ngọc Tiến
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; sinh ngày: 16/11/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cách Mạng Tháng T, Phường A, Quận B, TP.Hồ Chí Minh. nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Võ Thị T; tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/9/2023, Ủy ban nhân dân Quận 3 ra quyết định số 163/QĐ-UBND đưa Nguyễn Văn N đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm giáo dục dạy nghề và giải quyết việc làm Nhị Xuân. Ngày 09/9/2014, được cho phép về nhà để chịu tang cha. Ngày 15/9/2014, Trung tâm giáo dục dạy nghề và giải quyết việc làm Nhị Xuân có quyết định truy tìm số 43/QĐ-TTNX do Nguyễn Văn N bỏ trốn; nhân thân: Ngày 30/10/2000, “Cướp giật tài sản” bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 12 tháng tù giam, theo Bản án số 26/HSST ngày 19/01/2000. Bị cáo chấp hành án đến ngày 01/11/2001 hết án tha. Bị cáo đã thi hành nộp án phí hình sự. Phần bồi thường dân sự cho bị hại 122.000 đồng, đến thời điểm

hiện tại Chỉ cục Thi hành án dân sự chưa nhận được đơn yêu cầu thi hành án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Đoàn Thị Ngọc D, sinh năm 1976 (Vắng mặt)
Địa chỉ: đường Nguyễn T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 06/11/2022, bị cáo Nguyễn Văn N điều khiển xe hiệu Honda dream, biển số 51U4-7843 đến nhà số Tô Hiến T, Phường E, Quận B để giặt sấy quần áo, khi đi vào nhà nhưng không thấy ai, bị cáo nhìn thấy có một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S21 Plus, của bà Đoàn Thị Ngọc D đang để trên bàn nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo dùng tay trái lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy S21 Plus rồi ra xe tẩu thoát. Lúc này, có ông Võ Thành T đang ngồi tại nhà đường Tô Hiến T, Phường E, Quận B chứng kiến toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo nên tri hô, cùng quần chúng bắt giữ bị cáo cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an Phường 13, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại kết luận định giá tài sản số 3855/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc điện thoại Samsung Galaxy S21 Plus có giá là: 11.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 Plus, là vật chứng của vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bị hại.

- 01 chiếc điện thoại Samsung A33 màu đen, là tài sản cá nhân của bị cáo N, không liên quan đến việc phạm tội. Theo yêu cầu của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả chiếc điện thoại trên cho bà Đoàn Thị T, là mẹ của bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda dream, biển số 51U-7843, số khung: C100MP-0027784; số máy: C100MPE-0027784. Kết quả giám định số khung số máy không đổi. Xác minh xe do bà Đoàn Thị T, đứng tên chủ sở hữu. nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho bà T.

- 01 áo thun ngắn tay màu nâu, 01 quần đùi màu trắng. Đây là trang phục bị cáo N mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Bà Đoàn Thị Ngọc D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSQ10 ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn phạt tiền và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 Plus có giá trị là 11.000.000 đồng. Do vậy bị cáo Nguyễn Văn N bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra bị cáo có quá trình nhân thân không tốt. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã bị thu hồi trả cho bị hại nên thiệt hại không lớn; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt

đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì; do vậy Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu nâu, 01 quần đùi màu trắng là trang phục bị cáo mặc lúc phạm tội, không có giá trị và bị cáo không đồng ý nhận lại. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 áo thun ngắn tay màu nâu, 01 quần đùi màu trắng.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết